

Số: 489 /KH-UBND

Quảng Trị, ngày 06 tháng 02 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững

Căn cứ Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững;

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 19/6/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt sâu sắc, nghiêm túc Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 19/6/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững đảm bảo đúng định hướng.

- Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, từng cấp, từng ngành ở địa phương, cơ quan, đơn vị, tạo tiền đề phần đầu hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và Nghị quyết số 12/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 của HĐND tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016-2020.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hóa nội dung Chương trình hành động Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 19/6/2017 của Chính phủ đảm bảo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, các quy định có liên quan và phù hợp với tình hình của địa phương trong việc cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững.

- Xác định nội dung, nhiệm vụ, lộ trình, thời gian thực hiện để các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ động thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo môi trường và động lực cho phát triển kinh tế - xã hội, tạo nguồn thu nội địa bền vững, lâu dài

Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 92-CTHD/TU ngày 17/10/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của BCH Trung ương

Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN; Chương trình hành động số 93-CTHĐ/TU ngày 17/10/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của BCH Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN;

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020; Kế hoạch số 1008/KH-UBND ngày 21/3/2017 của UBND tỉnh về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Quảng Trị năm 2017, định hướng đến năm 2020; Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và nhà đầu tư; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi về thuế; cải thiện môi trường kinh doanh theo hướng thuận lợi, an toàn và thân thiện, tạo mọi điều kiện để doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh. Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, ứng dụng KHICN trong các ngành, lĩnh vực; nâng cao năng suất, chất lượng hiệu quả, sức cạnh tranh của từng ngành, lĩnh vực.

Tổ chức thực hiện kịp thời các Luật Thuế; thu đúng, thu đủ và kịp thời các nguồn thu vào ngân sách nhà nước; tăng cường công tác tuyên truyền; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành nghĩa vụ nộp thuế; áp dụng các biện pháp, kỹ năng quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế, giảm tỷ trọng nợ đọng thuế, phấn đấu tăng thu nội địa tối thiểu bình quân hằng năm 15%; nâng cao năng lực nắm tình hình, phân tích, dự báo số thu ngân sách nhà nước, nhất là các nguồn thu mới.

Nâng cao hiệu quả chương trình kết nối giữa Ngân hàng - Doanh nghiệp, phát triển dịch vụ ngân hàng; cải cách thủ tục hành chính nhằm tháo gỡ khó khăn tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng theo đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện nhất quán chủ trương quản lý giá theo cơ chế thị trường có sự điều tiết của Nhà nước đối với các loại hàng hóa quan trọng, thiết yếu, dịch vụ công; thực hiện lộ trình tính giá dịch vụ theo quy định và đảm bảo mục tiêu kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế trong giai đoạn đầu thực hiện theo cơ chế giá; tăng cường kiểm soát, thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về giá (dăng ký giá, kê khai giá, niêm yết giá...), đặc biệt là các mặt hàng quan trọng, thiết yếu: điện, xăng dầu, đất đai, sữa, thuốc chữa bệnh cho người, gas, cước vận tải, lương thực, thực phẩm; thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình giá cả thị trường các mặt hàng thiết yếu thông qua các nguồn cung, cầu và giá cả. Có những biện pháp đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa, dịch vụ, có chế tài xử phạt nghiêm những vi phạm về quy định của pháp luật về giá.

2. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế

Thực hiện Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn thi hành và chỉ đạo của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư nâng cao chất lượng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Chú trọng đầu tư xây dựng các công trình giao thông kết nối, thủy lợi, xây

dụng đô thị. Cân đối nguồn ngân sách để thực hiện các chính sách phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, trong đó tiết kiệm giành nguồn vốn để ưu tiên chi đầu tư và thực hiện các chính sách an sinh xã hội khác trên địa bàn tỉnh đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

Đẩy nhanh công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các công trình, dự án; công khai, minh bạch và quy trách nhiệm cá nhân trong từng khâu của quá trình đầu tư (thiết kế, thẩm định, thi công, giám sát, cấp phát, thanh toán, quyết toán vốn...). Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng; xác định trách nhiệm trực tiếp của người đứng đầu cơ quan, tổ chức với hiệu quả của các dự án đầu tư. Thực hiện nghiêm công tác giám sát, đánh giá đầu tư từ khâu lập dự án, thẩm định, bố trí vốn đầu tư, đảm bảo tuân thủ theo các quyết định pháp luật, quy hoạch và kế hoạch được duyệt.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình; đối với những dự án, công trình thực hiện không đúng tiến độ phải kịp thời quyết định hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định điều chỉnh để chuyển vốn cho những dự án có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hoàn thành trong năm nhưng chưa được bố trí đủ vốn. Các chủ đầu tư, các ban quản lý dự án nghiêm túc thực hiện quyết toán công trình hoàn thành theo đúng quy định; đẩy nhanh tiến độ quyết toán dự án công trình hoàn thành trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về phân cấp quản lý dự án đầu tư công; công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát đối với hoạt động đầu tư công trên địa bàn tỉnh. Triển khai quyết liệt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

Rà soát, đổi mới khuyến khích đầu tư tư nhân, đầu tư trực tiếp nước ngoài phát triển kinh tế xã hội; có chính sách ưu tiên thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài đối với các dự án công nghệ tiên tiến, hiện đại, công nghệ cao, thân thiện môi trường; hạn chế, loại bỏ các dự án sử dụng công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường.

Thực hiện Kế hoạch số 6320/KH-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 1058/QĐ-TTg ngày 19/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Đẩy mạnh cổ phần hóa các doanh nghiệp theo lộ trình; triển khai công tác thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp giai đoạn 2017-2020 theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cung cấp dịch vụ công trên địa bàn. Thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị ự nghiệp công lập. Thực hiện thí điểm cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ trong cung cấp dịch vụ sự nghiệp công; tạo môi trường bình đẳng trong cung cấp dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước; chuyển đổi phương thức Nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng là người có công, đối tượng yếu thế, bảo đảm cho các đối tượng chính sách - xã hội,

đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn được cung cấp dịch vụ theo quy định ngày càng tốt hơn.

3. Tuyên truyền, giáo dục sâu rộng, tạo thống nhất nhận thức và hành động về chấp hành nghĩa vụ nộp thuế, pháp luật về ngân sách nhà nước, quản lý nợ công; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra các vi phạm

Tổng kết, đánh giá việc chấp hành nghĩa vụ nộp thuế, pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xác định và xử lý nghiêm minh trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra vi phạm.

Đổi mới tuyên truyền, giáo dục, tạo sự chuyển biến xuyên suốt trong toàn bộ hệ thống chính trị, bộ máy nhà nước và xã hội về tư tưởng, ý thức tiết kiệm, chống lãng phí, tuân thủ pháp luật về thu - chi ngân sách và nợ công, đặc biệt là những lĩnh vực, khâu dễ xảy ra vi phạm, tham nhũng, lãng phí.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử và xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật các hành vi tham nhũng, lãng phí; các hành vi vi phạm quy định quản lý tài chính - ngân sách, nợ công và quy định về quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Rà soát, hoàn thiện công tác kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, đảm bảo việc phản ánh trung thực, bao quát tài sản, thu nhập và nguồn gốc hình thành.

4. Tập trung cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý nợ công, bảo đảm an toàn và bền vững nền tài chính quốc gia

Tập trung rà soát việc thực hiện các chính sách thu gắn với cơ cấu thu ngân sách nhà nước theo hướng bao quát toàn bộ các nguồn thu, mở rộng cơ sở thu, nhất là nguồn thu mới theo đúng quy định, ngăn chặn và xử lý nghiêm tình trạng trốn thuế, thất thu và nợ thuế.

Tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện nghiêm Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hiện hành hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước, trong đó thực hiện tốt công tác hướng dẫn công tác lập dự toán ngân sách nhà nước hàng năm: tổ chức đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng; 9 tháng và cả năm; quy định về một số giải pháp chủ yếu điều hành dự toán ngân sách nhà nước hàng năm. Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 23/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách thời kỳ ổn định 2017-2020 và định mức chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017. Ban hành các giải pháp chủ yếu điều hành dự toán thu, chi ngân sách hàng năm.

Xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm theo Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2016 của Chính phủ. Tổ chức rà soát xây dựng và trình ban hành các khoản phí, lệ phí theo đúng quy định của pháp luật. Chủ động xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực tài chính - ngân sách theo quy định.

Đảm bảo chi thường xuyên của ngân sách bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành, những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật, những nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định. Ưu tiên bố trí chi trả nợ trong dự toán chi NSNN hàng năm, đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn. Tổ

chức phân bổ theo đúng định mức, tiêu chuẩn quy định và nâng cao hiệu quả chi ngân sách, từng bước triển khai quản lý chi ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo quy định. Tăng cường quản lý, khai thác, huy động nguồn lực và nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công.

Căn cứ Quyết định giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Tài chính thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo lộ trình của Chính phủ và tạo nguồn lực để đầu tư và chi thực hiện chính sách an sinh xã hội.

5. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách nhà nước và nợ công.

Thực hiện nghiêm Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Luật Phòng, chống tham nhũng; không để phát sinh nợ xây dựng cơ bản; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết. Việc chi ứng trước dự toán, chi chuyển nguồn, chi từ nguồn dự phòng ngân sách phải đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành của nhà nước có liên quan.

Nâng cao chất lượng thẩm định dự toán chi Ngân sách nhà nước hàng năm. quản lý chi ngân sách trong dự toán được duyệt, thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí; cắt giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong quản lý chi ngân sách nhà nước. Chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và cần đổi được nguồn bảo đảm.

Thực hiện kiểm soát chi bảo đảm chặt chẽ, đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức theo quy định hiện hành, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước gắn với trách nhiệm, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị. Triển khai, hướng dẫn kịp thời việc thực hiện các chế độ, chính sách theo đúng quy định. Kịp thời tháo gỡ, giải quyết các vướng mắc trong công tác kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư, vốn các Chương trình mục tiêu.

Thực hiện tốt chương trình hiện đại hóa thu ngân sách nhà nước kết nối giữa cơ quan Thuế, Kho bạc Nhà nước với các ngân hàng thương mại tạo điều kiện thuận lợi trong việc thu ngân sách nhà nước. Hiện đại hóa công tác quản lý thuế, công tác thanh toán của Kho bạc Nhà nước đảm bảo an toàn, chính xác, kịp thời trong công tác quản lý thu, chi quỹ ngân sách nhà nước. Triển khai hiệu quả các giải pháp tăng thu, chống thất thu ngân sách nhà nước, chống chuyển giá, buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế. Trong đó, tập trung kiểm tra đối với những lĩnh vực kinh doanh có dấu hiệu tiềm ẩn kê khai không đủ thuế; chấn chỉnh công tác quản lý thuế khoán, chuyển mạnh các hộ kinh doanh lớn đang quản lý theo mô hình khoán sang nộp thuế theo kê khai, hạch toán kế toán thuế theo quy định.

6. Kiện toàn bộ máy nhà nước và nhân sự, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách nhà nước và nợ công

Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, gắn với cải cách chế độ công vụ, công chức. Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức tổ chức tuyển dụng, sử dụng, trả lương, đánh giá, đề bạt cán bộ; triển khai chế độ hợp đồng có thời hạn đối với viên chức nhà nước theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII; thực hiện bổ nhiệm, đề bạt cán bộ chủ yếu dựa trên thành tích, kết quả công việc; tăng cường trách nhiệm giải trình của người đứng đầu đối với cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị.

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả.

Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tài chính có phẩm chất đạo đức công vụ và đủ trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tài chính, nâng cao năng lực dự báo và xây dựng kế hoạch tài chính - ngân sách.

(Chi tiết phân công nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị theo biểu đính kèm)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị căn cứ Kế hoạch này:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể của đơn vị mình; xác định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện, thời gian hoàn thành; cụ thể hóa thành kế hoạch công tác hàng năm, phân công tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện từng nhiệm vụ cụ thể đảm bảo hiệu quả.

- Tập trung chỉ đạo, tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ trước ngày 15/12 hàng năm báo cáo đánh giá gửi Sở Tài chính tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện, định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn các cơ quan truyền thông đại chúng làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền về nội dung Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 19/6/2017 của Chính phủ và Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần phải điều chỉnh, bổ sung, các ngành, địa phương chủ động đề xuất gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính ;
- Thường trực Tỉnh ủy; (Báo cáo)
- Thường trực HĐND tỉnh;;
- Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu VT, TM.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chính

MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TÓ CHỨC THỰC HIỆN
chủ trì, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo
nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững
(Kèm theo Kế hoạch số 89 /KH-UBND ngày 12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5
I	Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo môi trường và động lực cho phát triển kinh tế - xã hội, tạo nguồn thu nội địa bền vững, lâu dài			
I	Hàng năm phấn đấu thu hoàn thành và hoàn thành vượt dự toán thu HIDND tỉnh giao. Phấn đấu tốc độ tăng thu nội địa bình quân trong giai đoạn 2016 - 2020 đạt trên 15%/năm.	Cục Thuế tỉnh, Sở Tài chính, Cục Hải quan tỉnh	Các cơ quan đơn vị liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã	Năm 2018-2020
2	Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 93-CT/HĐ/TU ngày 17/10/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của BCH Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã	Năm 2018-2020
3	Xây dựng và thực hiện Đề án hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ để thúc đẩy các thành phần kinh tế phát triển	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã	Năm 2018-2020

4	Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1008/KH-UBND ngày 21/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Trị năm 2017, định hướng đến năm 2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã	Năm 2017-2020
6	Xây dựng và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 tại Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thực hiện tại các bộ, ngành địa phương năm 2017 theo lộ trình của Chính phủ và UBND tỉnh ban hành	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã	Năm 2017-2020
7	Thực hiện hiệu quả chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, phát triển dịch vụ ngân hàng; cải cách thủ tục hành chính nhằm tháo gỡ khó khăn tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng theo đúng quy định của pháp luật.	Ngân hàng Nhà nước	Các Ngân hàng thương mại	Năm 2018-2020
8	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý giá, thuế, phí, lệ phí trên địa bàn, đặc biệt đối với những hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng thiết yếu; Theo dõi sát diễn biến cung cầu và giá cả thị trường, đặc biệt đối với những hàng hóa, dịch vụ thiết yếu để kịp thời tham mưu UBND tỉnh biện pháp bình ổn giá.	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã	Thường xuyên
II	Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế			

1	Triển khai thực hiện Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn thi hành và chỉ đạo của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công; Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư nâng cao chất lượng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình...	Sơ Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các Sở, ban, ngành liên quan.	Thường xuyên theo hướng dẫn TW
2	Chủ đầu tư và Ban quản lý dự án hoàn thiện hồ sơ quyết toán; đẩy nhanh công tác quyết toán các dự án hoàn thành trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Sở Tài chính	Các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án cấp tỉnh; huyện; xã	Năm 2017-2020
3	Thực hiện cổ phần hóa các công ty, doanh nghiệp theo đề án đã phê duyệt	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Năm 2018-2020
4	Triển khai công tác thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp giai đoạn 2017-2020 theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ	Sơ Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Năm 2018-2020
5	Thực hiện Kế hoạch số 6320/KH-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 1058/QĐ-TTg ngày 19/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.	Ngân hàng Nhà nước	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã, các đơn vị liên quan	Năm 2018-2020
6	Hoàn thành quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan liên quan.	Sở Nội vụ	Năm 2018

7	Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2017-2020 theo Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 13/10/2017 của UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan liên quan.		Năm 2018-2020
8	Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2018-2020
9	Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ	Các cơ quan đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Tài chính, Sở Nội vụ, các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020 (Thực hiện theo lộ trình của Chính phủ)
III	Tuyên truyền, giáo dục sâu rộng, tạo thống nhất nhận thức và hành động về chấp hành nghĩa vụ nộp thuế, pháp luật về ngân sách nhà nước, quản lý nợ công; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm và phòng, chống tham nhũng, lãng phí			
I	Tổng kết, đánh giá việc chấp hành nghĩa vụ nộp thuế, pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.	Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Sở Tài chính	Các cơ quan đơn vị liên quan và UBND huyện, thành phố, thị xã	Thường xuyên
2	Tuyên truyền, giáo dục về tư tưởng, ý thức tiết kiệm, chống lãng phí, tuân thủ pháp luật về thu - chi ngân sách và nợ công.	Các cơ quan, đơn vị		Thường xuyên

3	Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra và chuyển hồ sơ qua cơ quan công an để điều tra, truy tố, xét xử và xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật các hành vi tham nhũng, lãng phí; các hành vi vi phạm quy định quản lý tài chính - ngân sách, nợ công và quy định về quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp.	Thanh tra tỉnh; Thanh tra các Sở, Ban, ngành	Các cơ quan đơn vị liên quan và UBND huyện, thành phố, thị xã	Thường xuyên
4	Rà soát, hoàn thiện công tác kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức.	Các cơ quan, đơn vị		Thường xuyên
IV	Tập trung cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý nợ công, bảo đảm an toàn và bền vững nền tài chính quốc gia			
1	Tập trung rà soát việc thực hiện các chính sách thu gắn với cơ cấu thu ngân sách nhà nước theo hướng bao quát toàn bộ các nguồn thu, mở rộng cơ sở thu, nhất là nguồn thu mới theo đúng quy định, ngăn chặn và xử lý nghiêm tình trạng trốn thuế, thất thu và nợ thuế.	Cục Thuế tỉnh; Cục Hải quan tỉnh	Sở Tài chính, các cơ quan đơn vị liên quan và UBND huyện, thành phố, thị xã	Năm 2018-2020
2	Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã	Thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương

3	Xây dựng Kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm theo Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2016 của Chính phủ.	Sở Tài chính	Cục Thuế tỉnh, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc NN, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính
4	Tổ chức rà soát xây dựng và trình ban hành các khoản phí, lệ phí theo đúng quy định của pháp luật về Phí và lệ phí.	Sở Tài chính	Sở Tư pháp, Cục thuế, Kế hoạch và Đầu tư, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2018-2020
5	Ban hành Quyết định giá dịch vụ do nhà nước định giá theo Luật phí lệ phí quy định.	Sở Tài chính	Sở Tư pháp, UBND huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2018-2020
6	Thực hiện hiệu quả Luật quản lý nợ công và Chương trình quản lý nợ công trung hạn 2016-2018 tại Quyết định số 544/QĐ-TTg ngày 20/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các Sở, ban, ngành liên quan.	Năm 2018- 2020

V	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách nhà nước và nợ công				
1	Thực hiện nghiêm túc Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Luật Phòng, chống tham nhũng. Tổ chức thực hiện chỉ ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt.	Các cơ quan, đơn vị	Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước	Năm 2018-2020	
2	Thực hiện tốt chương trình hiện đại hóa thu ngân sách nhà nước kết nối giữa cơ quan Thuế, Kho bạc Nhà nước với các ngân hàng thương mại tạo điều kiện thuận lợi trong việc thu ngân sách nhà nước. Hiện đại hóa công tác quản lý thuế, công tác thanh toán của Kho bạc Nhà nước đảm bảo an toàn, chính xác, kịp thời trong công tác quản lý thu, chi quỹ ngân sách nhà nước.	Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh	Các Ngân hàng thương mại	Năm 2018-2020	
3	Thực hiện kiểm soát chi bảo đảm chặt chẽ, đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức theo quy định hiện hành, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước gắn với trách nhiệm, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị.	Kho bạc Nhà nước tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2018-2020	
4	Thực hiện nghiêm túc các Kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về kiểm toán ngân sách địa phương thực hiện theo Kế hoạch của Kiểm toán Nhà nước.	Sở Tài chính	Cục thuế, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc NN, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện theo Kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước	

5	Tăng cường công tác tập huấn Luật NSNN, bồi dưỡng công tác quản lý tài chính - ngân sách cho Chủ tài khoản, Kế toán của các đơn vị dự toán.	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND huyện, thành phố, thị xã	Năm 2017
6	Tổ chức tập huấn Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Kế toán.	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND huyện, thành phố, thị xã	Năm 2017
VI	Kiến toàn bộ máy nhà nước và nhân sự, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách nhà nước và nợ công			
1	Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, gắn với cải cách chế độ công vụ, công chức. Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức tổ chức tuyển dụng, sử dụng, trả lương, đánh giá, đề bạt cán bộ; triển khai chế độ hợp đồng có thời hạn đối với viên chức nhà nước theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND huyện, thành phố, thị xã	Năm 2018-2020
2	Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tài chính cả về phẩm chất đạo đức công vụ và trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tài chính, nâng cao năng lực dự báo và xây dựng kế hoạch tài chính - ngân sách.	Sở Tài chính	Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan	Năm 2018-2020